

Ngày xuân ôn s



Theo wikipedia (2) thì đời Vua Đinh (tức Ninh Bình) “trên bác đời thì có ghi hàng chữ: “Chính thống thống” với ý nghĩa ca ngợi Đinh Bá Lĩnh là người mở nên chính thống. Hai bên cột giữa có treo câu đối: “Cá Việt Quốc áng Táng khai báo – Hoa Lá đô thá Hán Tráng An” (Nghĩa là: Nước Đá Cá Việt sánh ngang niên hiệu khai báo đời nhà Táng - Kinh đô Hoa Lá như kinh đô Tráng An của nhà Hán).

Theo bản tin của tỉnh Ninh Bình (3) “Đán táa lác á làng Tráng Yên Tháng, xã Tráng Yên - Hoa Lá. Khuôn viên đời rộng 5 ha. Đán đác xây dựng đời đời vua Lê Đá Hành, do lâu ngày đời cũ đời nát. Cuối đời Lê - Mác, một vị táng nhà Lê là Bùi Văn Khuê đời ra trùng tu, sửa chữa vào năm 1598. Kiến trúc đời hiện nay chủ yếu là công trình tu tạo năm 1698”.

Tá Hoa Lá, hai vua Đinh Tiên Hoàng và Lê Đá Hành khai mở bình minh cho nước Việt. Cũng tá Hoa Lá, Lý Công Uán đời ngáng p. Hoa Lá, nếu khi ngáng p của nháng anh hùng, so hay không với Tráng An thì cũng thế.

Văn hoá bá hoa?

Tháng tá, Máu Tý, năm 2008, lá hái hoa Anh Đào tá chác lán đáu tiên á Hà Nái. Ba trăm nhánh hoa anh đào tá Nhát sang, trong chác lát tan tành đời đời bàn tay “các bán trá”. Người Nhát có ngày hái hoa anh đào Hanami. Đán mùa, Kyoto đông nghát khách đời vá khung trời áng háng, nháng không một cánh hoa nào rơi rơi. Nhiáu xá chán hoa làm biáu tuáng, Chăm có hoa Chámpaka, Lào có hoa sá, Pháp có hoa huá, án Đá có hoa sen, Iran có hoa tulip, Nam Hàn có hoa dâm bát...

Nháng người tháng hoa hôm áy, phải chăng chữa áng có thói quen yêu hoa, ngám hoa, nên nếu thêm khát bán thành báo lác?

Mùa xuân, Tân Sáu, năm 2009, chá hoa xuân đáu tiên Hà Nái, cũng tiêu đời trong ngày đáu tiên. Theo tin trên dulich.tuoi tre, cá nháng bá xéo nát, cành lau bá nhá mang đời hoác bá vát đời, hoa cúc Đà Lát và các cháu hoa hái đời áng cũng chung sá phận. Ngay đời đôi ráng cháu táng vua Lý Thái Tá, váy kát báng háng môn Đà Lát cũng bá vát khá nhiáu.

Giái thích á trong nước, một trong các quan đời má bián cho đó là dân “nháp cá ngoái tánh,”

ngái Hà Nái không nhá thá.

Cá dân Hà Nái thoát thai từ cá dân đáng báng sông Háng, không tá nhiên trên trái rát xuáng. Trác khi khát khe xem ái có phái “ái cáa dân nháp cá không”, háy rá ái đôi đáu vá đát và ngái Hà Nái, thá nào là dân “nháp cá.”

Đát Hà Nái cá

Lách sá Hà Nái gán bó vái lách sá đáng báng sông Háng. Đáa phán Hà Nái đái đái, không phái chá trong vòng “Năm Cáa Ô”. Ngay cá đái thái vua Gia Long, Bác Ninh là trán Kinh Bác, gám cá Bác Giang, mát phán các tánh Háng Yên, Láng Sán và thành phá Hà Nái.

Thái An Đáng Váng, Tây Vu chính là đát Hà Nái cá, núi, gò cao và nác nhiáu hán đát. Nác mán ăn đán tán Đám Đá Trách, Háng Yên.

“Ngái Hà Nái” đáu tiên

Cá dân á vùng đát đó là ai? Khoa hác đát tên nháng sác dân này là Négrito, Mon-Khmer và Mélanesian. Cá trú kháp châu Á, châu Úc, há có thá là háu duá cáa nháng đát di tán ra khái châu Phi khoáng 30.000-60.000 ngàn năm truác. Chuyán ká ái trong gia đánh, năm 1950 á Hoà Bình, nông nô cáa nháng gia đánh Máng quý tác có da đen, tóc quán, trán nhô, mũi ráng, ngái tháp, có thá là ngái Mélanesian. Chính sá tá Mai Hác Đá - ông vua há Mai ngái đen – da đen, tóc quán, ngái huyán Thách Hà, Hà Tĩnh.

“Ngái Hà Nái” trác An Đáng Váng

An Đáng Váng- thay thá Hùng Váng năm 257 Truác Tây Lách- gom Mê Linh, Chu Diên, Tây Vu thành mát nưác vái tên mái là Âu Lác.

Tá tên Âu Lác đã tháy hai thành phán: chi Âu và chi Lác. Cá hai thuác cháng Bai Yue/Bách Viát -gái là Viát-cá đá phân biát vái Viát Nam bây giá. Mái chi ái có hàng ngàn táu chi. Chi Lác, dân mián bián, vùng cháy dài từ đáng bác Hoàng Hà đán bá bián đáng báng sông Háng. Chi Âu, dân mián núi, vùng cháy dài từ mián Nam sông Đáng Tá đán đáng báng sông Háng. Âu-Lác là mát kát háp ngoán mác cáa mát sá táu chi Bai Yue từ đáng báng sông Háng, mánh đát các

Nam c a ch ng Bách Vi t.

Khi bên Tàu có lo n

Tm dùng ch Trung Hoa, th t s lúc đó ch a có “n c” Trung Hoa, hay nô m na, “n c” Tàu, ch có nh ng tri u đ i.

Đ i c Trung Hoa mênh mông, sông Hoàng Hà là m t đ ng biên gi i thiên nhiên. Ch ng Hoa H phía B c Hoàng Hà, ch ng Bách Vi t phía Nam Hoàng Hà và ven bi n Đông B c nh đã nói ở trên.

M i khi bên Tàu có lo n, dân ch y tan tác. Trong vòng g n 1000 năm, k t th i Xuân Thu (722 TCN), Chi n Qu c, T n Thu Hoàng cho đ n th i Đông Hán r i Tam qu c, Trung Hoa là m t vùng nát bét. Các “n c” l n uýnh nhau túi b i x ng v ng x ng đ chi m đ t ho c tranh dành ng i đ p.

Hai ví d sau cho th y, m ng dân còn thua con ki n. K m kê dân s sau th i V ng Mng (8-23 STL)- tri u đ i kéo dài 17 năm chen gi a hai nhà Tây Hán và Đông Hán- xáo tr n kinh hoàng t i n i dân Hoa B c gi m 50%. H ch y xu ng Trung Nguyên (gi a Hoàng Hà và D ng T) khi n dân n i đây tăng 102% (4). Năm 756, quân An L c S n ti n v kinh đô Tr ng An, gi t i 36 tri u ng i ch vì nàng D ng Quý Phi.

Nh ng đ t di t n t vùng này qua vùng khác b ng đ ng b và đ ng thu , cách nhau c trăm năm. Hình nh nên th vùng Lĩnh Nam, qu ng cáo du l ch Trung Qu c ngày nay - m t cái bè k t b ng vài cây n a l n lênh đênh trên sông nu c - có th ph n nh ph ng ti n hàng ngàn năm tr c. M t b ph n dân c ng òi Hoa vùng Lĩnh Nam còn ghi nh ph Châu C H ng, phía b c thành ph Nam Hùng, trên con đ ng huy t m ch t Giang Tây vào Qu ng Đông (qua i Mai Quan trên dãy Đ i D u). Tuy ch dài 1500 mét, r ng kho ng 4 mét, con đ ng này là n i đám t n c s đ ng su t t đ i T n, Hán đ n đ i T ng, đ i Minh. T đó, huy t th ng và ngôn ng c a ng i Hoa (Hoa B c + Hoa Nam) len l i theo h th ng sông B c Giang xu ng Châu Giang và Tây Giang, to ra kh p vùng Qu ng Đông, Qu ng Tây (6).

Ai đ▯ng hoá ai ?

Có lẽ đã đến lúc nín khóc, bình tĩnh nhìn lại quá khứ:

* th▯ b▯ y, nh▯ ng Mai, Đinh, Lí, Lý, Lê... trong Mai H▯ c Đ▯, Đinh B▯ Lĩnh, Lí Bí, Lý Công U▯ n, Lê L▯ i... không ch▯ c có ph▯▯ là “h▯” không, hay ch▯ là tên c▯ a b▯ t▯ c nh▯? N▯ u đi▯ m này đ▯▯ c s▯ gia gi▯ i thích, có th▯ mang l▯ i khám phá b▯ t ng▯ v▯ thành ph▯ n nh▯ ng b▯ t▯ c nào đã làm nên dân t▯ c Vi▯ t, h▯ n là di▯ n t▯ dân Vi▯ t q▯ n g▯ ng là “dân ta”, không rõ “ta” là ai.

Vân Xuân : Mong các “Giang san” còn hoài đến hàng vân mùa xuân”

Một trong những họu du ngoại n m c c a ng i nh p c t “bên Tàu” là Lý Bí (hay Lí Bí?). Theo S, Lý Bí (503-548) là ng i Thái Bình, ph Long H ng (S n Tây). T tiên Lý Bí là ng i Trung Qu c, cu i th i Tây Hán kh v v i c đánh đ p, m i tránh sang đ t ph ng Nam, đ c 7 đ i thì thành ng i Nam”. Chính s Trung Hoa coi Lý Bí là “Giao Châu th nh n”. Còn s Vi t Nam, k c các s gia tân th i và s gia tài t, h c ai “bên Tàu” là coi nh ng i Trung Qu c h t mà không bao gi soi sáng l i ngu n g c. T tiên c a Lý Bí t n c sang Giao Ch tr c th i Hai Bà. Có sách nói 500 năm, có sách nói 11 đ i. Con s 500 năm đúng h n.

Lý Bí đã t ng làm quan cho nhà L ng Giao Ch, nh ng ông b v. Năm 544, tháng giêng, ông t x ng là Nam Vi t Đ - hoàng đ ph ng Nam - đ t niên hi u là Thiên Đ c, đ t tên n c là Vân Xuân. N u nh n Hai Bà là b c n anh hùng đ u tiên trong l ch s, cũng ph i nh n Lý Nam Đ là ng i mang n c Vi t ra kh i hình th c b l c. Thông su t chính tr B c tri u, Vua t tin đ ng đ i n V n Th, (Hà N i), đ ng chùa Khai Qu c, cho đúc ti n đ ng. T ng y v i c trong th i gian ng n 4 năm, Lý Bí không ng ông đã đ t ti n đ : t đây n c Vi t thoát kh i th i k u t i 1000 năm B c thu c.

L n đ u tiên sau th t b i c a An D ng V ng, m t “n c” đ u c thành l p đ ng b ng sông H ng, g m h p ch ng Negrito + Mon-Khmer + Mélanesian + Âu-L c tr c An D ng V ng + Âu-L c nh p c t “bên Tàu”. Đó cũng chính là c dân c a Hà N i thu bình minh. ng i Vi t hi n gi là họu du c a t ng y s c t c.

Khách nh p c Hà N i ngàn năm tru c: vua Lý Thái T





